

Số: 4223 /TCT-DNNCN
V/v: Xác định ngày nộp tiền vào
NSNN của cá nhân.

Hà Nội, ngày 07 tháng 10 năm 2020.

Kính gửi: Cục Thuế thành phố Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 78932/CT-TTHT ngày 26/8/2020 của Cục Thuế TP. Hà Nội nêu vướng mắc về việc xác định ngày nộp tiền vào ngân sách nhà nước để hoàn thuế thu nhập cá nhân theo thời hạn 10 năm. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 58 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định về việc xác định ngày đã nộp thuế như sau:

“Điều 58. Xác định ngày đã nộp thuế

1. Trường hợp nộp tiền thuế không bằng tiền mặt, ngày đã nộp thuế là ngày Kho bạc Nhà nước, ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng khác, tổ chức dịch vụ trích tiền từ tài khoản của người nộp thuế hoặc người nộp thay và được ghi nhận trên chứng từ nộp tiền thuế.

2. Trường hợp nộp tiền thuế trực tiếp bằng tiền mặt, ngày đã nộp thuế là ngày Kho bạc Nhà nước, cơ quan quản lý thuế hoặc tổ chức được ủy nhiệm thu thuế cấp chứng từ thu tiền thuế.”

Căn cứ Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định về việc xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa như sau:

“Điều 60. Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

...

3. Không hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa và cơ quan quản lý thuế thực hiện thanh khoản số tiền nộp thừa trên sổ kế toán, trên hệ thống dữ liệu điện tử trong các trường hợp sau đây:

...

c) Khoản nộp thừa quá thời hạn 10 năm kể từ ngày nộp tiền vào ngân sách nhà nước mà người nộp thuế không bù trừ nghĩa vụ thuế và không hoàn thuế.”

Căn cứ Khoản 4 Điều 28 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn hoàn thuế như sau:

“Điều 28. Hoàn thuế

...

4. Trường hợp cá nhân có phát sinh hoàn thuế thu nhập cá nhân nhưng chậm nộp tờ khai quyết toán thuế theo quy định thì không áp dụng phạt đối với vi phạm hành chính khai quyết toán thuế quá thời hạn.”

Căn cứ điểm a Khoản 1 Điều 33 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa như sau:

“Điều 33. Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

1. Tiền thuế, tiền chậm nộp và tiền phạt được coi là nộp thừa khi:

a) Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp đối với từng loại thuế có cùng nội dung kinh tế (tiểu mục) quy định của mục lục ngân sách nhà nước trong thời hạn 10 (mười) năm tính từ ngày nộp tiền vào ngân sách nhà nước. Đối với loại thuế phải quyết toán thuế thì người nộp thuế chỉ được xác định số thuế nộp thừa khi có số thuế đã nộp lớn hơn số thuế phải nộp theo quyết toán thuế.”

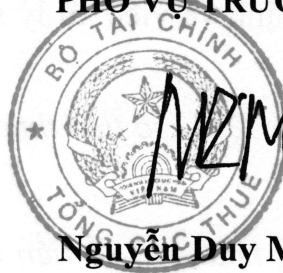
Căn cứ quy định nêu trên, Tổng cục Thuế nhất trí với đề xuất của Cục Thuế thành phố Hà Nội tại công văn số 78932/CT-TTHT ngày 26/8/2020.

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế thành phố Hà Nội được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó Tổng cục trưởng Phi Văn Tuấn (để báo cáo);
- Ông Vũ Huy Cường (đ/c: số 32 ngách 29/21 Thụy Khuê, Tây Hồ Hà Nội);
- Vụ PC; KK&KTT;
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNNCN. 8

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD, CN
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Nguyễn Duy Minh